| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BÙ GIA MẬP**<br>**TỈNH BÌNH PHƯỚC**<br>Số: 35/2019/QĐST-DS | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**<br><br>*Bù Gia Mập, ngày 27 tháng 6 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 82/2019/TLST-DS ngày 11 tháng 6 năm 2019;

.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

** Nguyên đơn:* Bà Bàn Thị L, sinh năm 1984

*Địa chỉ*: 25/3 Ấp B, P. B, Tx. Thuận An, tỉnh Bình Dương.

** Bị đơn:* Ông Bùi Văn H, sinh năm 1986

*Địa chỉ*: Thôn Đ, xã P, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Bùi Văn H có trách nhiệm trả cho bà Bàn Thị L tổng số tiền vay gốc là 10.000.000 đồng *( Mười triệu đồng)*, không tính lãi suất.

Thời gian trả tiền cụ thể như sau:

- Lần 01 vào ngày 03/7/2019 ông H trả cho bà L 5.000.000 đồng *(Năm triệu đồng)*
- Lần 2 vào ngày 19/7/2019 ông H trả cho bà L 5.000.000 đồng *(Năm triệu đồng)*.

2.2. Án phí dân sự sơ thẩm là: 300.000 đồng, ông H tự nguyện nộp. Hoàn trả bà Bàn Thị L số tiền tạm ứng án phí đã 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0019821 ngày 11 tháng 6 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
*- Đương sự;*
*- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;*
*- Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

*( đã ký)*

**Võ Chất**